

NGƯỜI THẦY của ngành Lưu trữ học Việt Nam

Đã quen thuộc từ 15 năm nay, kể từ ngày tôi bước chân vào giảng đường đại học, vẫn dáng đi nhanh nhẹn, thoăn thoắt, nhỏ nhắn đó; vẫn giọng nói điềm đạm, từ tốn đó; vẫn sự nghiêm túc, điều độ trong cả công việc và cuộc sống đó; vẫn là những con chữ gấp khúc, dài và dứt khoát đó... Thầy tôi: Phó Giáo sư, Nhà giáo Ưu tú Nguyễn Văn Hàm.

■ TRẦN PHƯƠNG HOA



NGƯỜI XÂY NỀN, ĐÁP MÓNG CHO NGÀNH LƯU TRỮ HỌC

Sinh ra và lớn lên từ vùng quê Bắc Giang giàu truyền thống, PGS. Nguyễn Văn Hàm theo học chuyên ngành Lưu trữ thuộc Khoa Lịch sử - Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội. Kể từ khi tốt nghiệp vào năm 1967 đến nay, thầy được coi là một trong những người đầu tiên khai phá, đặt nền móng cho ngành đào tạo về Lưu trữ học nước nhà. Những khó khăn thuở ban đầu từ sách vở, thông tin, đến điều kiện sống thời chiến tranh không ngăn cản được lòng hăng say, tâm huyết của thầy với ngành Lưu trữ học. Ngược theo dòng kỷ ức, thầy thường kể với các cán bộ trẻ chúng tôi về thời kỳ sơ tán ở Thái Nguyên vô cùng gian khổ, nhưng các thầy vẫn quyết tâm nghiên cứu một ngành học mới để biên soạn những trang giáo án đầu tiên cho ngành Lưu trữ học. Thời chiến tranh, cơm gạo không đủ no, sách vở không sẵn có nhưng hàng ngày, các thầy vẫn miệt mài cùng các cán bộ Cục Lưu trữ Phủ Thủ tướng trao đổi, thảo luận sôi nổi về chuyên môn nghiệp vụ. Để giờ đây, cùng với thời gian và những trải nghiệm thực tế của các thầy, lý luận Lưu trữ học đã ngày càng đầy đặn và hoàn thiện hơn với Giáo trình Lý luận và thực tiễn công tác lưu trữ; Từ điển Thuật ngữ Lưu trữ; Công bố tài liệu văn kiện; Văn bản và Lưu trữ học đại cương... Bên cạnh đó, Thầy còn là cộng tác viên kỳ cựu của Tạp chí Văn thư Lưu trữ Việt Nam từ những ngày đầu tiên hoạt động với hơn 50 bài báo công bố.

TÂM HUYẾT VỚI CÁN BỘ TRẺ

Khi chúng tôi về công tác tại Khoa, ngành Lưu trữ học đã có cả một chặng đường dài phía trước. Những gì chúng tôi làm được hôm nay chỉ là sự viết tiếp chặng đường mà các thầy cô đã khai mở trong những ngày đầu gian khó.

Từ năm 1996, khi thành lập Khoa, tất cả chỉ có 5 cán bộ, đến nay, Khoa đã có 16 cán bộ giảng viên và hành chính. Gần

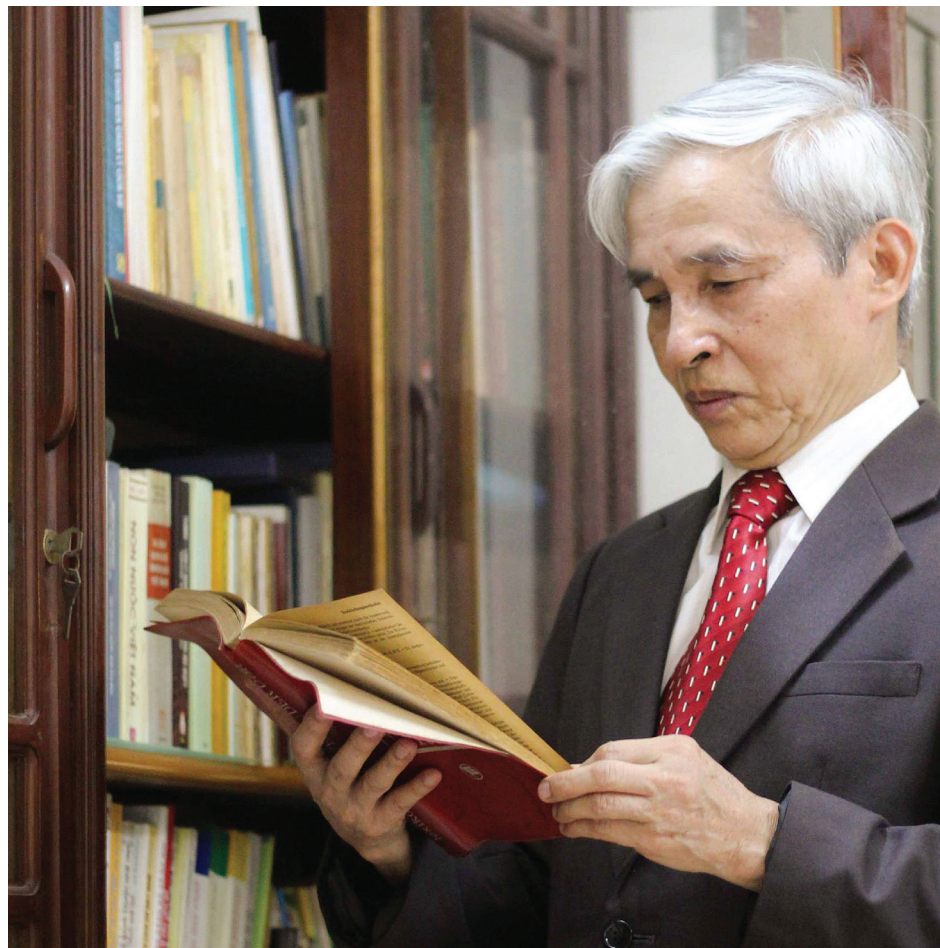


như tất cả anh chị em trẻ Khoa tôi đều là sinh viên chính quy được giữ lại để bồi dưỡng thành cán bộ giảng dạy. Từ khi là Chủ nhiệm Khoa trong 2 nhiệm kỳ liên tiếp (từ năm 1996 - 2004) cho đến lúc là Bí thư Chi bộ (từ năm 2004 - 2010) và cho đến hiện nay, với bất cứ cán bộ trẻ nào, thầy cũng đều ân cần nhắc nhở, chỉ dạy về tinh thần khiêm tốn học hỏi trong khoa học, phong cách, nếp sống, kỷ luật sao cho xứng đáng với vị trí người thầy. Với riêng tôi, được may mắn phân công công tác ở Bộ môn Lưu trữ học, khi đó thầy đang là Chủ nhiệm Bộ môn, tôi được thầy dìu dắt trong từng giờ giảng, chữa cho tôi từng câu chữ, từng cách nói năng để đến hôm nay tôi có thể tự tin đứng trên bục giảng.

Trong những dịp trò chuyện với cán bộ trẻ, thầy kể về công việc làm thêm thời bao cấp của các thầy cô thời đó, ấy

là "đi chỉnh lý thuê" nghĩa là đến các cơ quan để giúp họ chỉnh lý các tài liệu lưu trữ. Nhờ công việc ấy mà kinh tế được cải thiện, cuộc sống cũng bớt phần vất vả, nhưng quan trọng là kiến thức thực tế phong phú đã bồi đắp lý thuyết vững chắc và đầy đủ hơn! Thầy khuyên lớp cán bộ trẻ chúng tôi nên gắng sức hòa mình vào thực tế để tích lũy kinh nghiệm cũng như để phát hiện những khoảng trống cần nghiên cứu, từ đó mà trưởng thành hơn trong khoa học.

Khoa chúng tôi có nhiều cơ hội đi công tác với thầy. Dù đi đâu, đúng 5h sáng thầy đã dậy đi bộ tập thể dục và trở về nhà đọc sách. Tất cả các sự kiện của Khoa, thầy bao giờ cũng là người đến từ rất sớm. Phong cách nghiêm túc, kỷ luật ấy có lẽ cán bộ trẻ chúng tôi phải rèn luyện thêm



NGƯỜI THẦY GIẢN DỊ

Là một trong những người đi tiên phong xây dựng ngành Lưu trữ học ở Việt Nam, trải qua chặng đường nửa thế kỷ nghiên cứu và đào tạo ngành Lưu trữ học, thế nhưng, hiếm khi thấy thầy kể về những thành tích mà thầy đã đạt được. Các con trai, gái, cháu, rể của thầy đều là những người rất thành đạt, chúng tôi biết, Thầy rất tự hào nhưng không mấy khi thầy nói ra điều ấy.

Kể từ khi còn đang đương nhiệm cho đến lúc nghỉ hưu, thầy vẫn giản dị trong những bộ trang phục rất đơn giản và “lâu năm”. Năm nay, thầy đã ở độ tuổi “thất thập” song những ngày lên lớp hoặc có việc của Khoa, thầy lại lên xe buýt vào trường mặc dù xe lúc nào cũng đông và người đi xe không phải lúc nào cũng quan tâm chú ý đến người thầy

cao tuổi ấy!

Ngày mới ở lại Khoa, tôi rất ngạc nhiên khi thấy thầy ngồi sắp xếp những tờ giấy một mặt còn trắng, kẹp lại thành một tập, để vào góc tủ. Đến khi thầy nhờ đánh máy bài viết báo, giáo án, nhận xét, nghiệm thu... tôi mới vỡ lẽ căn nguyên của việc làm này. Những dòng chữ khỏe khoắn, dứt khoát hiện lên trên từng trang giấy “tận dụng” khiến tôi càng cảm phục về sự tiết kiệm và giản dị của thầy.

NHÀ KHOA HỌC HÀNG ĐẦU NGÀNH LƯU TRỮ HỌC

Là người có gần 50 năm nghiên cứu và đào tạo ngành Lưu trữ học, thầy đã tham gia, hợp tác với rất nhiều cơ quan như: Trường Đại học Khoa học xã hội nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh, Học viện Hành chính Quốc gia Việt Nam,

Trường Đại học Nội vụ Hà Nội, Tạp chí Văn thư Lưu trữ Việt Nam, Cục Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, Cục Văn thư Lưu trữ Nhà nước... Ở cơ quan nào cũng có học trò cũ của Khoa, họ thường nhắc đến thầy Hàm – người đã từng diu dắt nhiều thế hệ học trò từ khi còn là Bộ môn Lưu trữ - Lịch sử nằm trong Khoa Lịch sử, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội.

Với hướng nghiên cứu chính là hành chính, lịch sử tổ chức các cơ quan nhà nước, công bố học và lưu trữ học, thầy đã được mời tham gia nhiều hội đồng chấm luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ, phê duyệt đề cương; nghiệm thu đề tài... Ở bất cứ đâu, thầy cũng luôn nhận được sự tôn trọng về nhân cách và kiến thức khoa học.

Ở độ tuổi lẽ ra đã được nghỉ ngơi, với tâm huyết và trách nhiệm của người làm khoa học, thầy lại cùng với các đồng nghiệp tham gia trong Ban biên tập Tạp chí Dấu ấn thời gian – một ấn phẩm của Hội Văn thư Lưu trữ Việt Nam với những bài viết chuyên về văn thư, lưu trữ và tư liệu lịch sử.

Để ghi nhận những đóng góp không ngừng kể từ những ngày đầu công tác trong lĩnh vực nghiên cứu và đào tạo, năm 2005, thầy đã được nhận Huân chương lao động hạng Ba. Đến năm 2006, PGS. Nguyễn Văn Hàm được phong tặng danh hiệu Nhà giáo Ưu tú. Ngoài ra, thầy còn được vinh dự nhận các Huy chương như Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục, Huy chương Vì sự nghiệp Lưu trữ Việt Nam, Kỷ niệm chương Vì sự phát triển Đại học Quốc gia Hà Nội. Đây là những ghi nhận công lao to lớn mà thầy đã cống hiến cho khoa học, cho giáo dục và cho cả ngành Lưu trữ nước nhà. Tập thể Khoa chúng tôi luôn thấy vinh dự và tự hào với những danh hiệu mà thầy đã đạt được.